

Bản án số: 27/2025/HS-ST
Ngày 02-12-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 - SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Trần Thị Mai.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Phúc

Ông Lò Văn Chung

- Thư ký phiên toà: Bà Hà Thị Phương Linh – Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 3 - Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 – Sơn La tham gia phiên toà: Ông Trần Thanh Quân – Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 12 năm 2025, tại trụ sở Toà án nhân dân khu vực 3 - Sơn La xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 37/2025/TLST-HS ngày 18/11/2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 30/2025/QĐXXST-HS ngày 21/11/2025 đối với:

- Các bị cáo:

1. **Vừ A L;** tên gọi khác: Không; sinh năm 1966 tại xã ChS, tỉnh Sơn La; nơi cư trú bản X, xã ChS, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ học vấn: Không biết chữ; dân tộc: Mông; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Vừ A Ch (đã chết) và bà Giàng Thị Gi, sinh năm 1933; có vợ là Vàng Thị N, sinh năm 1963 và 06 người con, lớn nhất sinh năm 1990, nhỏ nhất sinh năm 2011; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Tại bản án hình sự số 16/2012/HSST ngày 27/12/2012 Tòa án nhân dân huyện SM xử phạt 24 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, chấp hành xong ngày 06/8/2014 (đã được xóa án tích); bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 14/8/2025 cho đến nay, có mặt.

2. **Đèo Văn S;** tên gọi khác: Không; sinh năm 1985 tại xã ChS, tỉnh Sơn La; nơi cư trú bản Đứa, xã ChS, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Đèo Văn M, sinh năm 1964 và bà Lò Thị V, sinh năm 1964; có vợ là Cà Thị Th, sinh năm 1986 và 02 người con, lớn sinh năm 2006, nhỏ sinh năm 2012; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 11/8/2025 cho đến nay, có mặt.

3. **Lường Văn A**; tên gọi khác: Không; sinh năm 1992 tại xã ChS, tỉnh Sơn La; nơi cư trú bản Càn Tọ, xã ChS, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lường Văn D sinh năm 1956 và bà Lò Thị D, sinh năm 1958; có vợ là Cầm Thị H, sinh năm 1994 và 02 người con, lớn sinh năm 2014, nhỏ sinh năm 2017; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 11/8/2025 cho đến nay, có mặt.

4. **Lò Bách Kh**; tên gọi khác: Không; sinh năm 1998 tại xã ChS, tỉnh Sơn La; nơi cư trú bản Phiêng Lợi, xã ChS, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ học vấn 12/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lò Văn L, sinh năm 1973 và bà Lò Thị Th, sinh năm 1977; có vợ là Vì Thị Th, sinh năm 1998 và 02 người con, lớn sinh năm 2018, nhỏ sinh năm 2021; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/8/2025 cho đến nay, có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo Vừ A L: Bà Lường Thị Tươi, luật sư thực hiện trợ giúp pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Sơn La, có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Chị Cầm Thị H, sinh năm 1994; nơi cư trú: bản CT, xã ChS, tỉnh Sơn La, có mặt.

2. Chị Trần Thị Ng, sinh năm 1980; nơi cư trú: Bản CK, xã SM, tỉnh Sơn La, vắng mặt có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 16 giờ 00 phút ngày 11/8/2025 tại bản Mâm, xã ChS, tỉnh Sơn La, Tổ công tác Công an xã ChS làm nhiệm vụ, phát hiện và bắt quả tang Lường Văn A và Đèo Văn S có hành vi cất giấu trái phép chất ma túy. Vật chứng thu giữ của Đèo Văn S: 01 túi nilon màu đỏ bên trong chứa chất bột màu trắng (*Sáng khai nhận là Heroine*); 01 bơm kim tiêm loại 3ml/cc đã qua sử dụng; thu giữ của Lường Văn A 01 xe mô tô biển kiểm soát 26F8-2523. Ngày 12 tháng 8 năm 2025 tại Công an xã SM, tỉnh Sơn La Hội đồng mở niêm phong đã tiến hành cân tịnh, xác định khối lượng và trích mẫu giám định vật chứng, kết quả: Số bột liên kết màu trắng thu giữ của Đèo Văn S và Lường Văn A có khối lượng là 0,108 gam, trích hết làm mẫu giám định ký hiệu S. Tại Kết luận giám định số 971/KL-KTHS, ngày 15/8/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: Mẫu ký hiệu S gửi giám định là ma túy; loại Heroine (Heroin), có tên khoa học là Diacetylmorphine; khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,108 gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,108 gam; loại Heroine (Heroin), có tên khoa học là Diacetylmorphine.

Hồi 00 giờ 30 phút ngày 13/8/2025 tại bản Pe Tiến, xã ChS, tỉnh Sơn La Tổ công tác Công an xã ChS làm nhiệm vụ, phát hiện Lò Bách Kh có hành vi cất giấu trái phép chất ma túy. Vật chứng thu giữ gồm: 01 gói nilon màu trắng bên trong chứa 01 viên nén hình tròn màu hồng và 01 mảnh viên nén màu hồng

và chất bột liên kết màu trắng (*Khâm khai nhận là Heroine và Hồng phiến mua được của Vừ A L, sinh năm 1966, nơi cư trú bản Ten U, xã ChS, tỉnh Sơn La*). Ngày 13 tháng 8 năm 2025 tại Công an xã SM, tỉnh Sơn La Hội đồng mở niêm phong đã tiến hành cân tịnh, xác định khối lượng và trích mẫu giám định vật chứng thu giữ của Lò Bách Kh kết quả: 01 viên nén màu hồng, 01 mảnh viên nén màu hồng cùng với số bột liên kết màu trắng thu giữ cân tịnh có khối lượng là 0,22 gam, trích hết làm mẫu giám định ký hiệu K. Tại Kết luận giám định số 977/KL-KTHS ngày 16/8/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: Mẫu ký hiệu K gửi giám định là ma túy; loại Methamphetamine và Heroine (Heroin), có tên khoa học là Diacetylmorphine Khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,22 gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,22 gam; Loại Methamphetamine và Heroine (Heroin), có tên khoa học là Diacetylmorphine.

Ngày 14/8/2025 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Sơn La tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Vừ A L. Kết quả thu giữ 03 túi tự chế bằng vỏ chai nhựa; 01 gói nilon màu xanh bên trong chứa nhiều mảnh màu hồng; 01 mảnh giấy bạc đốt cháy sém bên trong chứa một mảnh màu hồng (*Ly khai nhận là Hồng phiến*) mục đích cất giấu sử dụng và bán lẻ kiếm lời. Ngày 16 tháng 8 năm 2025 tại Công an xã SM, tỉnh Sơn La Hội đồng mở niêm phong đã tiến hành cân tịnh, xác định khối lượng và trích mẫu giám định vật chứng, kết quả: Số bột liên kết màu trắng và mảnh màu hồng thu giữ trong Lệnh khám xét khẩn cấp của Ly có khối lượng là 0,106 gam, trích hết làm mẫu giám định ký hiệu L. Kết luận giám định số 999/KL-KTHS, ngày 20/8/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: “Mẫu ký hiệu L gửi giám định là ma túy; loại Methamphetamine, khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,10 gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,10 gam, loại Methamphetamine”.

Quá trình điều tra các bị cáo khai nhận như sau: Sáng ngày 10/8/2025, Vừ A L đang ở nhà một mình thì có một người đàn ông dân tộc Mông không rõ danh tính đi qua nhà, qua trò chuyện Ly hỏi mua được của người đàn ông này 04 viên Hồng phiến và một ít Heroine với giá 250.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, Ly chia số Hồng phiến và Heroine thành 04 gói nilon trong đó 01 gói được gói bằng mảnh nilon màu đen, 02 gói được gói bằng mảnh nilon màu đỏ, gói còn lại là những mảnh vỡ của Hồng phiến được gói bằng mảnh nilon màu xanh cất giấu trên xà ngang mái hiên nhà mục đích để sử dụng và bán kiếm lời. Đến khoảng 07 giờ ngày 11/8/2025 Ly sử dụng hết 01 gói ma túy được gói bằng mảnh nilon màu đỏ và trích ra ít Heroine ở trong gói nilon màu xanh để sử dụng.

Đến khoảng 09 giờ 15 phút, ngày 11/8/2025 Lường Văn A mang theo số tiền 60.000 đồng (tiền do lao động tiết kiệm mà có) một mình điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 26F8 - 2523 từ nhà đến bản Ten U, xã ChS, tỉnh Sơn La mục đích tìm mua ma túy sử dụng cho bản thân. Đến nhà Ly, Anh hỏi và mua được của Ly 01 gói nilon màu đen bên trong là Heroine lẫn với Hồng phiến với giá 60.000 đồng. Sau khi mua được ma túy Anh xin phép Ly sử dụng ma túy trong nhà bếp. Ly đồng ý nên Anh sử dụng mảnh giấy bạc trong bao thuốc và chiếc bật lửa Anh mang sẵn trong người để sử dụng ma túy bằng cách đốt, hít qua

đường đường hô hấp vào trong cơ thể, sử dụng ma túy xong Anh ngồi chơi tại nhà Ly.

Đến khoảng 12 giờ cùng ngày, Đèo Văn S mang theo 90.000 đồng (tiền do lao động tiết kiệm mà có) đi bộ một mình đến bản Ten U', xã ChS, tỉnh Sơn La mục đích tìm mua ma túy sử dụng cho bản thân. Đến nhà Ly, Sáng hỏi và mua được của Ly 01 gói nilon màu đỏ bên trong chứa Hồng phiến và Heroine với giá 90.000 đồng. Mua được ma túy, Sáng tự ý một mình đi ra vườn nhãn cạnh nhà Ly để sử dụng trái phép chất ma túy. Sáng lấy chiếc xilanh, lọ nước cất mà Sáng mang theo để sử dụng ma túy bằng hình thức tiêm chích vào cơ thể (Ly không biết việc Sáng sử dụng ma túy). Sử dụng xong ma túy, Sáng gói số ma túy còn lại cất giấu ma túy và xi lanh vào túi quần đùi bên phải đang mặc rồi ngồi nói chuyện với Anh tại bếp nhà Ly. Sáng xin Anh đi nhờ xe máy về nhà, Anh đồng ý. Trên đường đi, Anh (là người nghiện ma túy) biết Sáng là người nghiện ma túy đang cất giấu trái phép chất ma túy trong người nhưng do nể nang nên Anh tiếp tục điều khiển xe chở Sáng cùng ma túy của Sáng. Đến 16 giờ cùng ngày, khi Anh, Sáng về đến khu vực bản Mâm, xã ChS, tỉnh Sơn La thì gặp tổ công tác Công an xã ChS, tỉnh Sơn La làm nhiệm vụ kiểm tra phát hiện bắt quả tang.

Khoảng 19 giờ 00 phút ngày 12/8/2025 Lò Bách Kh mang theo số tiền 130.000 đồng (tiền do lao động tiết kiệm mà có) đi bộ từ nhà đến bản Ten U', xã ChS, tỉnh Sơn La mục đích tìm mua ma túy sử dụng cho bản thân. Đến nhà Ly thì Khâm gặp và hỏi mua của Ly được 02 viên Hồng phiến và một ít Heroine được gói chung vào một mảnh nilon màu trắng với giá 130.000 đồng. Ngay khi nhận được ma túy từ Ly, Khâm xin phép Ly sử dụng ma túy trong nhà bếp. Ly đồng ý và bảo với Khâm "*dùng ma túy nhanh đi rồi đi về*". Khâm trích một ít Heroine và 01 viên Hồng phiến, sử dụng giấy bạc và bật lửa của Khâm mang theo để sử dụng ma túy bằng hình thức đốt hít qua đường hô hấp vào cơ thể. Sử dụng xong ma túy, Khâm gói số ma túy còn lại và cất giấu vào túi quần đùi bên phải đang mặc rồi đi bộ về nhà. Đến 00 giờ 40 phút ngày 13/8/2025 Khâm đi về đến khu vực bản Pe Tiến, xã ChS, tỉnh Sơn La thì bị tổ công tác Công an xã ChS làm nhiệm vụ kiểm tra phát hiện bắt quả tang, thu giữ và niêm phong vật chứng.

Tại bản cáo trạng số: 32/CT-VKS-TC ngày 17/11/2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Sơn La đã truy tố: Vũ A L về tội *Mua bán trái phép chất ma túy* và tội *Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma* theo điểm b khoản 2 Điều 251 và điểm b khoản 2 Điều 256 Bộ luật Hình sự; Đèo Văn S, Lương Văn A về tội *Tàng trữ trái phép chất ma túy* theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự; Lò Bách Kh đã phạm về tội *Tàng trữ trái phép chất ma túy* theo điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay các bị cáo Vũ A L, Đèo Văn S, Lương Văn A và Lò Bách Kh đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát **nhân dân khu vực 3 - Sơn La** đã truy tố và thừa nhận bản cáo trạng truy tố các bị cáo là đúng người, đúng tội.

Quá trình điều tra người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Trần Thị Ng có ý kiến: Xác minh thông tin dữ liệu đăng ký xe ngày 04/11/2025 xác định bà là chủ xe nhưng bà đã bán xe cách đây rất lâu, không nhớ bán cho ai. Việc mua bán xe không lập thành biên bản và không có người chứng kiến.

Ý kiến của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Cẩm Thị H: Chiếc xe máy bị cáo Anh sử dụng vào việc phạm tội là tài sản chung của vợ chồng nhưng chưa làm thủ tục sang tên đổi chủ, là phương tiện tài sản duy nhất gia đình, không biết việc bị cáo Lương Văn A sử dụng vào việc phạm tội, tại phiên tòa đề nghị Hội đồng xét xử trả lại cho chị Cẩm Thị H.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát **nhân dân khu vực 3 - Sơn La** giữ quyền công tố tại phiên tòa trình bày lời luận tội, sau khi phân tích đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của các bị cáo, cũng như qua xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về tội danh và Hình phạt

Tuyên bố bị cáo Vừ A L phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy và tội Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy. Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm b khoản 2 Điều 256 điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 55 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo từ 08 năm đến 08 năm 06 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy và 07 năm 02 tháng đến 07 năm 06 tháng tù về tội Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy. Buộc bị cáo Vừ A L phải chịu hình phạt chung cho cả hai tội từ 15 năm 02 tháng đến 16 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 14/8/2025.

Tuyên bố bị cáo Đèo Văn S, Lương Văn A phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Áp dụng vào c khoản 1 Điều 249; điểm s, điểm t khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 58 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Đèo Văn S từ 03 năm 04 tháng đến 03 năm 08 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 11/8/2025. Xử phạt bị cáo Lương Văn A từ 03 năm 02 tháng đến 03 năm 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 11/8/2025.

Tuyên bố bị cáo Lò Bách Kh phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Áp dụng i khoản 1 Điều 249; điểm s, điểm t khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo 03 năm 04 tháng đến 03 năm 08 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 13/8/2025.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền với các bị cáo.

- Về vật chứng vụ án: Trả cho chị Cẩm Thị H 01 chiếc xe mô tô biển kiểm soát 26F8 – 2523, xe cũ đã qua sử dụng. Truy thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền do phạm tội mà có là 280.000 đồng (Hai trăm tám mươi nghìn đồng) của bị cáo Vừ A L. Tịch thu tiêu hủy: 01 Phong bì thư niêm phong do Bưu điện Việt Nam phát hành, bên trong có 01 mảnh nilon màu xanh và 01 mảnh giấy bạc bị cháy sém; 03 chiếc tàu làm bằng chai nhựa để sử dụng ma túy; 01 phong bì thư được niêm phong bên trong có 01 mảnh nilon màu trắng; 01 phong bì thư niêm phong bên trong chứa 01 mảnh nilon màu đỏ; 01 bơm kim tiêm.

- **Về án phí:** Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo Vừ A L, Lương Văn A. Buộc bị cáo Đèo Văn S, Lò Bách Kh phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng.

Ý kiến của bị cáo Vừ A L và người bào chữa cho bị cáo: Nhất trí như luận tội của đại diện viện kiểm sát về tội danh, điều luật áp dụng. Đề nghị xử phạt bị cáo 08 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy và 07 năm tù về tội Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy, tổng hợp hình phạt cả hai tội 15 năm tù.

Ý kiến của bị cáo Đèo Văn S, Lương Văn A và Lò Bách Kh: Nhất trí như luận tội của đại diện viện kiểm sát về tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt.

Lời nói sau cùng của các bị cáo Vừ A L, Đèo Văn S, Lương Văn A và Lò Bách Kh: Các bị cáo đã nhận ra hành vi phạm tội của mình là sai trái và rất ân hận, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho các bị cáo hình phạt mức thấp nhất để các bị cáo sớm được trở lại cộng đồng xã hội, trở thành người công dân tốt có ích cho xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, Người tiến hành tố tụng:*

Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Sơn La, Điều tra viên, Viện kiểm sát **nhân dân khu vực 3 - Sơn La**, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự, thực hiện đúng thủ tục tố tụng. Quá trình điều tra và tại phiên tòa người tham gia tố tụng không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do vậy, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, Người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

Về việc nhập vụ án: Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Sơn La đã căn cứ vào khoản 1 Điều 170 Bộ luật Tố tụng Hình sự ra Quyết định nhập các vụ án hình sự: Nhập vụ án hình sự Lò Bách Kh theo Quyết định khởi tố vụ án hình sự số: C63/QĐ-CSMT ngày 17 tháng 08 năm 2025 và vụ án hình sự Vừ A L theo Quyết định khởi tố vụ án hình sự số: C64/QĐ-CSMT ngày 19 tháng 08 năm 2025 đã đảm bảo việc giải quyết các vụ án hình sự nhanh chóng, toàn diện, không làm ảnh hưởng đến quyền, lợi ích hợp pháp của người tham gia tố tụng, là đúng quy định.

Về sự vắng mặt của chị Trần Thị Ng: Hồ sơ đã có đầy đủ lời khai và chị Trần Thị Ng đã có đơn xin vắng mặt. Việc chị Ngát vắng mặt không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án nên vẫn tiến hành xét xử.

[2] *Về tình tiết định tội, định khung hình phạt:*

Tại phiên tòa các bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, vẫn giữ nguyên lời khai như đã khai tại Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Sơn La, không thay đổi, bổ sung nội dung gì. Hoàn toàn nhất trí với nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 – Sơn La. Các bị cáo khẳng định khai báo tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa là hoàn toàn tự nguyện và đúng với sự

việc đã thực hiện. Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang lập ngày 11/8/2025; Biên bản khám xét khẩn cấp ngày 14/8/2025; Kết luận giám định số: 971/KL-KTHS, ngày 15/8/2025; Kết luận giám định số 977/KL-KTHS ngày 16/8/2025; Kết luận giám định số 999/KL-KTHS, ngày 20/8/2025; Các biên bản nhận dạng; biên bản ghi lời khai, biên bản hỏi cung đối với các bị cáo về thời gian, địa điểm, diễn biến việc thực hiện hành vi phạm tội; Biên bản ghi lời khai của người chứng kiến và phù hợp với các chứng cứ khác trong hồ sơ. Từ những căn cứ nêu trên có đủ cơ sở kết luận:

Trong các ngày 11/8/2025; 13/8/2025 tại bản Ten U', xã ChS, tỉnh Sơn La, bị cáo Vũ A L đã: 03 lần bán trái phép chất ma túy cho các bị cáo Đèo Văn S, Lương Văn A và Lò Bách Kh thu lợi bất chính số tiền 280.000 đồng, hành vi của Vũ A L đã phạm vào tội *Mua bán trái phép chất ma túy* theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự; 02 lần sử dụng địa điểm thuộc quyền quản lý của bị cáo Ly để cho các bị cáo Lương Văn A và Lò Bách Kh mượn để sử dụng trái phép chất ma túy, hành vi của Vũ A L đã phạm vào tội *Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy* theo điểm b khoản 2 Điều 256 Bộ luật Hình sự.

Ngoài ra, ngày 14/8/2025 Vũ A L còn bị phát hiện về hành vi cất giấu trái phép 0,10 gam ma túy loại Methamphetamine. Tuy nhiên, số lượng ma túy bị thu giữ có chung nguồn gốc với số lượng ma túy bị cáo đã bán cho các bị cáo Sáng, Anh, Khâm; mục đích cất giấu ma túy để sử dụng cho bản thân và bán kiếm lời nên Cơ quan điều tra không khởi tố Ly về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy là đúng quy định.

Ngày 11/8/2025 tại bản Ten U', xã ChS, tỉnh Sơn La bị cáo Đèo Văn S đã có hành vi cất giấu trái phép 0,108 gam Heroine mục đích sử dụng cho bản thân đã phạm vào tội *Tàng trữ trái phép chất ma túy* theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Bị cáo Lương Văn A là người nghiện ma túy biết Đèo Văn S là người nghiện ma túy đang cất giấu trái phép chất ma túy nhưng do quen biết, nể nang nên Lương Văn A đã sử dụng công cụ phương tiện do mình quản lý chở Đèo Văn S cùng ma túy. Căn cứ Điều 58 Bộ luật Hình sự xác định bị cáo Lương Văn A là đồng phạm với bị cáo Đèo Văn S nên hành vi của Lương Văn A cũng phạm vào tội *Tàng trữ trái phép chất ma túy* theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Ngày 13/8/2025, tại bản Pe Tiến, xã ChS, tỉnh Sơn La bị cáo Lò Bách Kh có hành vi cất giấu trái phép 0,22 gam Methamphetamine và Heroine mục đích sử dụng cho bản thân. Hành vi của Lò Bách Kh đã phạm vào tội *Tàng trữ trái phép chất ma túy*. Tội phạm và hình phạt quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Sơn La truy tố các bị cáo về tội danh nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự, an ninh xã hội tại địa phương là một trong những nguyên nhân phát sinh các tệ nạn xã hội và tội phạm khác. Các bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự

nhận thức được hành vi mua bán, tàng trữ, chứa chấp sử dụng trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Do đó cần có mức hình phạt phù hợp nhằm răn đe giáo dục đối với các bị cáo.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và vai trò của các bị cáo:

[4.1] *Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:* Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4.2] *Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:* Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo Vũ A L, Đèo Văn S, Lương Văn A và Lò Bách Kh đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Các bị cáo Đèo Văn S, Lương Văn A và Lò Bách Kh đã tích cực hợp tác giúp Cơ quan điều tra phát hiện tội phạm nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm t khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Từ sự phân tích trên, căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục bị cáo, đồng thời nhằm mục đích răn đe và phòng ngừa chung. Áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với các bị cáo.

[4.2] *Về vai trò đồng phạm:*

Bị cáo Vũ A L và Lò Bách Kh phạm tội độc lập.

Bị cáo Đèo Văn S và Lương Văn A là đồng phạm, trong đó: Đèo Văn S là người thực hành, Lương Văn A là người giúp sức. Cần áp dụng Điều 58 Bộ luật Hình sự để cá thể hóa hình phạt đối với các bị cáo.

[5] Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo không có tài sản, không có khả năng thi hành nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền với các bị cáo.

[6] Các vấn đề khác.

[6.1] *Về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của các bị cáo:*

- Công an xã ChS và Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Sơn La đã phối hợp với Trạm y tế xã ChS tiến hành xét nghiệm chất ma túy có trong nước tiểu bằng test thử nhanh đối với Vũ A L, Đèo Văn S, Lương Văn A và Lò Bách Kh, kết quả các bị cáo đều dương tính với chất ma túy loại ma túy là Methamphetamine và Heroine. Tại phiếu cung cấp thông tin UBND xã Bó Sinh, tỉnh Sơn La đã xác định các bị cáo đều không thuộc các trường hợp chủ thể quy định tại Điều 256a Bộ luật Hình sự. Do đó Cơ quan điều tra không khởi tố tội Sử dụng trái phép chất ma túy là đúng quy định.

- Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo Vũ A L, Đèo Văn S, Lương Văn A và Lò Bách Kh đều khai nhận: Công cụ phương tiện để các bị cáo sử dụng trái phép chất ma túy là của bản thân riêng từng bị cáo; không ai khác cung cấp cho các bị cáo. Cơ quan điều tra không khởi tố tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy là đúng quy định.

[6.2] *Về nguồn gốc số ma túy*: Bị cáo Vũ A L mua của một người dân ông dân tộc Mông không biết tên địa chỉ tại nhà của bị cáo; Cơ quan điều tra không có căn cứ để xác minh làm rõ để mở rộng điều tra là đúng quy định.

[7] *Vật chứng vụ án*:

Đối với chiếc xe mô tô biển kiểm soát 26F8 – 2523, chị Cẩm Thị H không biết việc bị cáo Lương Văn A sử dụng vào việc phạm tội, là tài sản chung của vợ chồng, là phương tiện tài sản duy nhất của gia đình. Kết quả tra cứu Tra cứu xe không nằm trong cơ sở dữ liệu vật chứng của vụ án khác. Tại phiên tòa đề nghị Hội đồng xét xử trả lại cho chị Cẩm Thị H. Xét thấy đề nghị của chị Hiền là có cơ sở, cần chấp nhận.

Đối với số tiền 60.000 đồng đã bán ma túy cho Lương Văn A, 90.000 đồng bán ma túy cho Đèo Văn S và 130.000 đồng bán ma túy cho Lò Bách Kh; tổng cộng 280.000 đồng. Quá trình điều tra Vũ A L khai đã chi tiêu sử dụng cá nhân hết nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Sơn La không thu giữ được. Tuy nhiên, đây là số tiền bị cáo Vũ A L có được từ việc phạm tội nên cần tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

Đối với các vật chứng: 01 Phong bì thư niêm phong do Bưu điện Việt Nam phát hành, bên trong có 01 mảnh nilon màu xanh và 01 mảnh giấy bạc bị cháy sém; 03 chiếc tàu làm bằng chai nhựa để sử dụng ma túy; 01 phong bì thư được niêm phong bên trong có 01 mảnh nilon màu trắng; 01 phong bì thư niêm phong bên trong chứa 01 mảnh nilon màu đỏ; 01 bơm kim tiêm là công cụ phương tiện các bị cáo dùng vào việc phạm tội và không có giá trị sử dụng cần tuyên tịch thu tiêu hủy.

Căn cứ vào điểm a, b khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[8] *Về án phí*:

Bị cáo Vũ A L là người dân tộc thiểu số sinh sống ở khu vực có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn; bị cáo Lương Văn A thuộc hộ nghèo. Tại phiên tòa các bị cáo xin được miễn nộp án phí hình sự sơ thẩm. Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội: Chấp nhận, miễn nộp án phí Hình sự sơ thẩm cho các bị cáo.

Bị cáo Đèo Văn S, Lò Bách Kh phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng theo Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 21, 23 Nghị quyết 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội

[9] Các bị cáo, người tham gia tố tụng khác có quyền kháng cáo theo quy định tại các Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

[10] Đề nghị của Kiểm sát viên về điều luật, tội danh, hình phạt và các vấn đề khác là phù hợp nên cần được chấp nhận. Ý kiến của bị cáo Vũ A L và người bào chữa về mức hình phạt là nhẹ chưa tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo Vũ A L nên không chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình phạt:

1.1. Đối với bị cáo Vừ A L.

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 251; điểm b khoản 2 Điều 256 điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự:

Tuyên bố bị cáo Vừ A L phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy; xử phạt bị cáo 08 (Tám) năm 06 (Sáu) tháng tù.

Tuyên bố bị cáo Vừ A L phạm tội Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy; xử phạt bị cáo 07 (Bảy) năm 06 (Sáu) tháng tù.

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 55 Bộ luật Hình sự: Tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo Vừ A L phải chịu hình phạt chung cho cả hai tội là 16 (Mười sáu) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 14/8/2025.

1.2. Đối với bị cáo Đèo Văn S, Lường Văn A.

Căn cứ vào c khoản 1 Điều 249; điểm s, điểm t khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 58 Bộ luật Hình sự:

Tuyên bố bị cáo Đèo Văn S, Lường Văn A phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Đèo Văn S 03 (Ba) năm 05 (Năm) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 11/8/2025.

Xử phạt bị cáo Lường Văn A 03 (Ba) năm 04 (Bốn) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 11/8/2025.

1.3. Đối với bị cáo Lò Bách Kh.

Căn cứ vào i khoản 1 Điều 249; điểm s, điểm t khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự:

Tuyên bố bị cáo Lò Bách Kh phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Lò Bách Kh 03 (Ba) năm 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 13/8/2025.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền với các bị cáo.

2. Về vật chứng vụ án: Căn cứ vào điểm a, b khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Trả cho chị Cầm Thị H 01 chiếc xe mô tô biển kiểm soát 26F8 – 2523, xe cũ đã qua sử dụng.

Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền 280.000 đồng (Hai trăm tám mươi nghìn đồng) của bị cáo Vừ A L.

Tịch thu tiêu hủy: 01 Phong bì thư niêm phong do Bưu điện Việt Nam phát hành, bên trong có 01 mảnh nilon màu xanh và 01 mảnh giấy bạc bị cháy sém; 03 chiếc tàu làm bằng chai nhựa để sử dụng ma túy; 01 phong bì thư được niêm phong bên trong có 01 mảnh nilon màu trắng; 01 phong bì thư niêm phong bên trong chứa 01 mảnh nilon màu đỏ; 01 bơm kim tiêm.

(Mô tả chi tiết theo Quyết định chuyển vật chứng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 – Sơn La; biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan điều tra Công an tỉnh Sơn La và Phòng thi hành án dân sự khu vực 03 - Sơn La).

3. Về án phí: Căn cứ vào điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo Vừ A L, Lương Văn A

Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 21, 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14: Bị cáo Đèo Văn S, Lò Bách Kh phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng

4. Về quyền kháng cáo. Căn cứ vào các Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự:

Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 02 tháng 12 năm 2025).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo phần bản án trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 02 tháng 12 năm 2025).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo phần Bản án trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể nhận được hoặc được tổng đạt bản án hợp lệ./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND cùng cấp (02 bản);
- Cơ quan thi hành án Hình sự Công an tỉnh Sơn La;
- Công an tỉnh Sơn La;
- Phòng thi hành án dân sự khu vực 3 - Sơn La;
- Người tham gia tố tụng
- Trại tạm giam công an tỉnh Sơn La;
- Lưu án văn;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Mai